

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HSST

Ngày: 11/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Ái Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lưu Thị Thôi.

2. Bà Lê Thị Kiều Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Giang Ngọc Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 235/2023/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H, sinh năm: 1999, tại tỉnh Bình Thuận;

Nơi cư trú : khu phố 4, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: lao động biển; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Đinh Thị T. Chưa có vợ, con.

Tiền sự : Ngày 18/6/2021, Ủy ban nhân dân phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn 03 tháng tại Quyết định số 164.

Tiền án: không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/11/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 50 phút ngày 03/7/2021, bị cáo Nguyễn Văn H và Phan Anh P (sinh năm 2002, trú tại khu phố 4, phường L, thành phố P) cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Cả hai đi bộ đến trước số nhà 06/19 đường L

thuộc khu phố 7, phường Đ, thành phố P thì thấy chiếc xe mô tô biển số 86C1-630.38 của Ngô Văn H (sinh năm 1971, trú tại khu phố 7, phường Đ, thành phố P) đang dựng trước cổng nhà, Ngô Văn H nằm ngủ trong nhà, bên cạnh có chùm chìa khóa nên H đứng ở ngoài cảnh giới, còn P lén lút đi tới chỗ H nằm lấy chùm chìa khóa, rồi P đi tới dắt chiếc xe mô tô biển số 86C1-630.38 ra đến nơi H đứng, P nổ máy xe điều khiển xe chờ H chạy về đến phường L, P gọi điện thoại cho Lê Văn T (sinh năm 1992, trú tại khu phố 6, phường Đ) nhờ T đem xe vừa trộm được đi cầm thế, nhưng T từ chối, tại nhà của T, lúc này có Trần Công A (sinh năm 1996, trú tại khu phố 1, phường H, thành phố P) nên T đưa điện thoại cho A nói chuyện với P và A đồng ý nhận cầm thế xe giúp P.

Đến 03 giờ 30 phút cùng ngày, Phan Anh P chạy xe mô tô biển số 86C1-630.38 tới nhà của T tại khu phố 4, phường Đ, thành phố P gặp A, P nói với A: “*Đây là xe của Phước nhưng đã bị mất giấy tờ xe*”, Anh tin nên A gọi điện thoại cho Trần Quốc T (sinh năm 1994, trú tại thôn D, xã H, huyện H, Bình Thuận) hỏi có cầm thế xe mô tô, T đồng ý cầm thế xe và hẹn A đem xe đến khu phố 4, phường H, thành phố P nên A và P đem xe mô tô biển số 86C1-630.38 đến chỗ hẹn thì gặp T. T đồng ý cầm thế xe trên với số tiền 2.500.000 đồng. P nhận tiền, rồi P cho A 100.000 đồng, đưa cho Nguyễn Văn H 1.200.000 đồng, còn 1.200.000 đồng P tiêu xài hết.

Trần Quốc T sau khi nhận cầm thế xe mô tô biển số 86C1-630.38 đem về nhà, phát hiện ổ khóa xe có dấu vết cạy phá, rơi ra ngoài nên T biết đây là xe do trộm cắp mà có. Do sợ bị người khác phát hiện nên T tháo biển số xe 86C1-630.38 ra và gắn biển số 68HR-1517 do T mua của một người phụ nữ (không rõ nhân thân) trước đó. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/7/2021, T chạy xe mô tô gắn biển số 68HR-1517 đến nhà Trương Hữu T (sinh năm 1985, trú tại khu phố 2, phường P, thành phố P) gặp T thì T nói: “*Đây là xe của đứa em do kẹt tiền nên cầm đỡ vài ngày*”, T tin nên đồng ý cầm thế với giá 2.500.000 đồng.

Bị mất tài sản, Ngô Văn H đến Công an phường Đức Thắng trình báo sự việc.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Văn H bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy tìm, đến ngày 31/10/2023 Cơ quan điều tra đã phát hiện và đưa Nguyễn Văn H về làm việc. Nguyễn Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng vàng đen, số máy 5C63344286, số khung C630AY344235, biển số 68HR-1517 (thu giữ từ Trương Hữu T).

- 01 biển số xe 86C1-630.38 (thu giữ từ Trần Quốc T).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số 203 ngày 01/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP Phan Thiết kết luận: 01 chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS, biển số 86C1-630.38. Giá trị là: 9.000.000 đồng.

Về dân sự: Bị hại Ngô Văn H đã nhận lại chiếc xe mô tô biển số 86C1 – 63038 và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản nêu trên.

Bản cáo trạng số 237/CT – VKSPT-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H với mức hình phạt tù 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Nguyễn Văn H: Bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt, bị cáo hứa sẽ học tập rèn luyện để trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 01 giờ 50 phút ngày 03/7/2021, tại nhà của Ngô Văn Hùng ở số 06/19 đường L khu phố 7, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Phan Anh P cùng Nguyễn Văn H có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô biển số 86C1-63038, trị giá là 9.000.000 đồng của Ngô Văn H, sau đó đem xe mô tô đã trộm cầm thế cho Trần Quốc T lấy số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Phan Anh P đưa cho Nguyễn Văn H 1.200.000 đồng.

Sau khi cầm thế xe mô tô biển số 86C1-63038, Trần Quốc T biết là xe do phạm tội mà có nên đã có hành vi tháo biển số 86C1-63038 ra và gắn biển số 68HR-1517 đem cầm thế cho Trương Hữu T lấy số tiền 2.500.000 đồng.

Đối với hành vi của Phan Anh P và Trần Quốc T: Ngày 14/9/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã ban hành Cáo trạng số 153/CT-VKSPT-HS truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết để xét xử. Ngày 25/12/2023, Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã xét xử Phan Anh P và Trần Quốc T tại bản án số 254/2023/HSST.

Hành vi của Nguyễn Văn H đã thực hiện như đã nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Nguyễn Văn H vì động cơ tư lợi cá nhân đã cố ý thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến quan hệ về quyền sở hữu hợp pháp của công dân mà còn gây mất trật tự trị an địa phương. Vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và cũng là để giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, xét thấy tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là phù hợp, nên chấp nhận áp dụng tình tiết “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự:

Bị hại không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đã được xử lý tại bản án số 254/2023/HSST ngày 25/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

[6] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/11/2023.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết, tuyên buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/01/2024). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân

- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Ái Quyên